

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,
VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY
PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN
CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ
SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 113/2013/NĐ-CP
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ HOẠT ĐỘNG MỸ THUẬT**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi luật số 87/2025/QH15, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Bối cảnh kinh tế - xã hội

Kể từ khi Nghị định số 113/2013/NĐ-CP được ban hành, tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng ổn định, quá trình đô thị hóa diễn ra thần tốc và sự hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Sự cải thiện về thu nhập và đời sống vật chất đã thúc đẩy nhu cầu thụ hưởng văn hóa, rèn luyện thẩm mỹ của nhân dân tăng cao, đưa mỹ thuật từ một lĩnh vực đặc thù của giới nghệ sĩ trở thành một phần thiết yếu trong đời sống cộng đồng. Đặc biệt, sự bùng nổ của kinh tế số và hạ tầng viễn thông đã tái định hình hoàn toàn phương thức sáng tác, công bố cũng như tiếp nhận tác phẩm. Các loại hình nghệ thuật đương đại như nghệ thuật sắp đặt (installation art), nghệ thuật hình ảnh động (video art) hay nghệ thuật trình diễn (performance art) không ngừng phát triển, đặt ra yêu cầu cấp thiết về một khung pháp lý linh hoạt và cập nhật hơn.

Song song với đó, không gian mạng đã trở thành một "nhà triển lãm" khổng lồ, giúp tác phẩm tiếp cận công chúng tức thời nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro về vi phạm bản quyền, an ninh mạng và trật tự an toàn xã hội. Thực tiễn quản lý cho thấy, sự thiếu vắng các quy định cụ thể về triển lãm trực tuyến, thiết kế đồ họa, nhận diện thương hiệu hay thiết kế sự kiện đã tạo ra những khoảng trống pháp lý đáng kể. Ngoài ra, nhu cầu xây dựng các công trình tượng đài, tranh hoành tráng quy mô lớn, gắn liền với cảnh quan đô thị và ý nghĩa lịch sử -

văn hóa tại các địa phương ngày càng tăng, đòi hỏi quy trình thẩm định nghệ thuật phải chuyên sâu và chặt chẽ hơn nhằm bảo đảm tính thẩm mỹ cũng như giá trị bền vững của công trình.

Sau 13 năm thực hiện, trước những yêu cầu khắt khe của công cuộc cải cách tư pháp và hành chính, đặc biệt là việc kiện toàn bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác quản lý nhà nước về mỹ thuật đã bộc lộ những tồn tại và hạn chế nhất định. Một số quy định hiện hành không còn tương thích với yêu cầu tinh gọn bộ máy; kết quả rà soát cho thấy nhiều điều khoản về thẩm quyền của UBND cấp huyện cần được điều chỉnh để chuyển giao nhiệm vụ cho UBND cấp xã, đồng thời đẩy mạnh phân cấp mạnh mẽ từ Trung ương xuống địa phương theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm".

Trước đòi hỏi đổi mới toàn diện và chuyển đổi số, việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đã trở thành yêu cầu tự thân để khơi thông nguồn lực sáng tạo. Trên cơ sở Nghị quyết số 78/NQ-CP, dự thảo Nghị định đã bãi bỏ các trường thông tin cá nhân dư thừa, thay thế bằng số định danh cá nhân trong các đơn đề nghị cấp phép triển lãm, tổ chức trại sáng tác hay xây dựng tượng đài nhằm đồng bộ hóa với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, thực hiện Quyết định số 1206/QĐ-TTg về đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, dự thảo đã tái cấu trúc quy trình quản lý tượng đài, tranh hoành tráng thông qua việc mẫu hóa các văn bản thỏa thuận, tờ trình phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch. Bên cạnh đó, sự thiếu đồng bộ giữa Nghị định 113/2013/NĐ-CP với các đạo luật mới như Luật Xây dựng 2025 hay Luật Tổ chức Chính phủ 2025 đã gây ra những khó khăn nhất định cho cơ quan quản lý trong việc áp dụng pháp luật trên thực tế.

Những biến chuyển này đặt ra yêu cầu khách quan về việc phải tái cấu trúc các quy định hành chính, kiên quyết loại bỏ những rào cản lỗi thời nhằm giải phóng tối đa nguồn lực sáng tạo trong kỷ nguyên mới.

1.2. Bối cảnh pháp lý và chính sách

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách lớn có liên quan trực tiếp đến việc cải cách thể chế, cũng như cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo tiền đề quan trọng cho việc hoàn thiện môi trường pháp lý trong lĩnh vực mỹ thuật. Các văn bản chỉ đạo trọng tâm bao gồm:

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể *“Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.”*

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đề ra các nhiệm vụ, giải pháp “*khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ*”; “*Có kế hoạch và lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước. Xây dựng nền tảng số dùng chung quốc gia, phát triển hệ thống giám sát, điều hành thông minh nhằm tăng cường quản lý công. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân. Có chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị*”.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới xác định nhiệm vụ, giải pháp là “*Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định. Bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.*”

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đề ra các nhiệm vụ, giải pháp “*Hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh*

nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Phấn đấu đến năm 2028, môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam thuộc nhóm 3 quốc gia hàng đầu ASEAN và nhóm 30 quốc gia hàng đầu thế giới”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; đồng thời, có cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan, không trục lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan”.

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 đề ra mục tiêu “Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.”

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 đề ra mục tiêu trong năm 2026 “Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024; 100% thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử; “100% thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.”; “100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.”

- Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới, trong đó một trong những nhiệm vụ trọng tâm Bộ chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung thực hiện tốt, đó là: “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước”, “Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp

luật đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao trong giai đoạn mới”;

Đặc biệt, để bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, ngày 16/6/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 203/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Theo đó, các đơn vị hành chính được tổ chức thành hai cấp gồm cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) và các đơn vị hành chính dưới tỉnh do luật định. Đồng thời, Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và Luật Tổ chức chính phủ số 63/2025/QH15 đã quy định cụ thể về mô hình này, phân định rõ thẩm quyền của chính quyền địa phương trong tình hình mới. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội cũng quy định cơ quan có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01/3/2027.

Đây là những cơ sở pháp lý quan trọng và trực tiếp để xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP về hoạt động mỹ thuật. Việc xây dựng dự thảo là yêu cầu khách quan nhằm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng về đổi mới pháp luật, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, đồng thời đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền hợp lý và xây dựng môi trường hoạt động minh bạch, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Từ bối cảnh kinh tế - xã hội và bối cảnh pháp lý, chính sách nêu trên có thể khẳng định việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP về hoạt động mỹ thuật là yêu cầu khách quan, cần thiết nhằm:

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về đổi mới, hoàn thiện pháp luật, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia. Khắc phục những hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật; tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho quản lý, phát triển hoạt động mỹ thuật nói chung và các công trình tượng đài, tranh hoành tráng nói riêng.

- Đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền hợp lý theo mô hình chính quyền 02 cấp, xây dựng môi trường hoạt động minh bạch, thuận lợi, giảm thiểu chi phí tuân thủ cho tổ chức và cá nhân, phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn phát triển của kỷ nguyên số.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

2.1. Mục đích

Việc tiến hành đánh giá hướng tới mục tiêu xác định rõ phạm vi và mức độ cần thiết trong việc sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, nhằm bảo đảm tính đồng bộ và thống nhất tuyệt đối với hệ thống pháp luật hiện hành, đặc biệt là các đạo luật mới về tổ chức bộ máy và xây

dựng. Thông qua việc đánh giá tác động của các thủ tục hành chính, cơ quan soạn thảo đề xuất các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy trình theo hướng tinh gọn, minh bạch và số hóa toàn diện. Điều này không chỉ giúp tăng cường hiệu quả quản lý chuyên môn đối với các hoạt động mỹ thuật, triển lãm và xây dựng tượng đài mà còn bảo đảm không phát sinh chi phí tuân thủ bất hợp lý cho xã hội. Đồng thời, mục đích quan trọng của công tác đánh giá là hiện thực hóa chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, bảo đảm các quy định mới có tính khả thi cao và phù hợp với thực tiễn phát triển của ngành mỹ thuật trong kỷ nguyên số.

2.2. Yêu cầu đánh giá

Công tác đánh giá thủ tục hành chính phải được thực hiện một cách khách quan, toàn diện trên cơ sở pháp lý và thực tiễn thi hành, bảo đảm phù hợp với định hướng cải cách hành chính và chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Kết quả đánh giá cần làm rõ được những lợi ích thiết thực mang lại cho người dân, nghệ sĩ, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước. Quá trình này phải bám sát các chủ trương lớn của Đảng và chính sách của Nhà nước về đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

Bên cạnh đó, việc đề xuất các phương án xây dựng dự thảo Nghị định phải tuân thủ nguyên tắc: chỉ quy định những thủ tục thực sự cần thiết cho công tác quản lý nhà nước; phân định cấp bậc, thẩm quyền rõ ràng và ưu tiên ứng dụng công nghệ số gắn với cơ chế "hậu kiểm". Sau khi hoàn thiện, Nghị định phải tạo ra một hành lang pháp lý minh bạch, thông thoáng, không gây phát sinh chi phí cho các tổ chức liên quan, qua đó góp phần khơi thông các điểm nghẽn và thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền mỹ thuật Việt Nam trong giai đoạn mới.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Về các thủ tục hành chính hiện hành được sửa đổi, bổ sung: 07 thủ tục hành chính:

- Thủ tục thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (cấp Trung ương và địa phương).
- Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (cấp Trung ương và địa phương).
- Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật.
- Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (cấp Trung ương và địa phương)

1.1. Thủ tục thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (cấp Trung ương và địa phương)

Thủ tục này được quy định tại Điều 11 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP nhằm thiết lập cơ chế quản lý nhà nước đối với các hoạt động thi sáng tác, bảo đảm các cuộc thi được tổ chức đúng quy trình, quy định pháp luật và tôn vinh đúng giá trị nghệ thuật của các tác phẩm.

Tại dự thảo Nghị định được sửa đổi theo hướng cải cách mạnh mẽ nhằm đẩy nhanh tiến độ thẩm định: giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc; đồng thời quy định cụ thể về cách thức thực hiện thủ tục theo hướng tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân gồm gửi trực tiếp tại bộ phận một cửa, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia đến cơ quan có thẩm quyền.

Trong bối cảnh đẩy mạnh chuyên đổi số quốc gia, yêu cầu đơn giản hóa thủ tục, tăng cường tính minh bạch và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân đã trở nên vô cùng cấp thiết. Do đó, việc sửa đổi thủ tục thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật là hoàn toàn phù hợp, đáp ứng nhu cầu thực tiễn quản lý tại cả cấp Trung ương và địa phương, góp phần khơi thông các nguồn lực sáng tạo trong lĩnh vực mỹ thuật.

Tính hợp lý, hợp pháp của TTHC trên được đánh giá cụ thể tại Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS; chi phí tuân thủ TTHC tại Biểu mẫu số 04/ĐGTĐ-SCM theo phụ lục gửi kèm.

1.2. Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (cấp Trung ương và địa phương)

Thủ tục hành chính này được quy định tại Điều 15 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, đóng vai trò then chốt trong việc kiểm soát nội dung, chất lượng nghệ thuật trước khi tác phẩm tiếp cận công chúng, đồng thời bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tại dự thảo Nghị định, thủ tục này được sửa đổi căn bản nhằm nâng cao hiệu quả thẩm định và đơn giản hóa hồ sơ cho cá nhân, tổ chức. Cụ thể, kích thước ảnh màu tác phẩm được điều chỉnh từ (10x15cm) thành 18x24cm để Hội đồng nghệ thuật có cơ sở đánh giá chi tiết, chính xác hơn về giá trị tác phẩm. Dự thảo cũng thay đổi quy định từ yêu cầu cung cấp ảnh chụp từ nhiều góc độ như “chính diện, bên phải và bên trái” sang “mặt chính diện, mặt bên phải, mặt bên trái và tổng thể tác phẩm” nhằm đảm bảo tính bao quát và đa chiều của loại hình nghệ thuật đặc thù giúp nâng cao chất lượng thẩm định. Trong bối cảnh nộp hồ sơ trực tuyến, việc quy định rõ "mặt" và "tổng thể" giúp người dân, tổ chức cung cấp dữ liệu hình ảnh có hệ thống, giúp phần mềm quản lý và chuyên viên thẩm định dễ dàng phân loại, lưu trữ và xem xét hồ sơ mà không cần yêu cầu bổ sung nhiều lần. Đặc biệt, mẫu đơn đề nghị được cập nhật theo tinh thần Nghị quyết số 78/NQ-CP, thay thế các thông tin dân cư dư thừa bằng Số định danh cá nhân để khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, cách thức thực hiện được mở rộng thông qua nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa, qua bưu chính hoặc trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia.

Việc sửa đổi là yêu cầu cấp thiết nhằm khắc phục tình trạng hồ sơ rườm rà, thời gian giải quyết chưa tối ưu và phương thức tiếp nhận chưa bắt kịp tiến trình chuyên đổi số quốc gia. Trong bối cảnh hiện nay, việc chuẩn hóa mẫu đơn và ảnh chụp không chỉ tăng cường tính minh bạch mà còn nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng tốt nhu cầu thực tiễn quản lý mỹ thuật tại địa phương.

Tính hợp lý, hợp pháp của TTHC trên được đánh giá cụ thể tại Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS; chi phí tuân thủ TTHC tại Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM theo phụ lục gửi kèm.

1.3. Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật

Thủ tục hành chính này được quy định tại Điều 17 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, thủ tục này nhằm bảo vệ quyền tác giả và kiểm soát việc sao chép các tác phẩm có giá trị cao, đặc biệt là các tác phẩm về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc.

Dự thảo Nghị định bổ sung quy định về đa dạng hóa cách thức nộp hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp, qua bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia đến cơ quan có thẩm quyền. Mẫu đơn đề nghị thực hiện thủ tục cũng được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 78/NQ-CP, tập trung vào việc sử dụng Số định danh cá nhân để giảm thiểu thành phần hồ sơ giấy tờ chứng minh nhân thân.

Sửa đổi này là cần thiết để giải quyết những hạn chế trong việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý bản quyền tác giả. Việc tích hợp dữ liệu định danh giúp giảm chi phí tuân thủ, rút ngắn quy trình hành chính và bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, phù hợp với xu thế hiện đại hóa hành chính nhà nước.

Tính hợp lý, hợp pháp của TTHC trên được đánh giá cụ thể tại Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS; chi phí tuân thủ TTHC tại Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM theo phụ lục gửi kèm.

1.4. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (cấp Trung ương và địa phương)

Thủ tục hành chính này được quy định tại Điều 36 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, là công cụ quản lý các hoạt động sáng tác tập trung có quy mô lớn, ảnh hưởng đến cảnh quan và môi trường.

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết hơn về cách thức thực hiện thủ tục, hướng tới việc phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn thông qua các hình thức nộp hồ sơ trực tuyến và bưu chính. Mẫu đơn đề nghị được rà soát và điều chỉnh theo Nghị quyết số 78/NQ-CP nhằm đồng bộ hóa dữ liệu cá nhân. Điều này giúp tạo ra một hành lang pháp lý minh bạch, không gây phiền hà cho nghệ sĩ khi tham gia các hoạt động sáng tác cộng đồng.

Trong bối cảnh đẩy mạnh phân cấp quản lý, việc đơn giản hóa thủ tục tổ chức trại sáng tác giúp chính quyền địa phương dễ dàng giám sát, hỗ trợ các

hoạt động nghệ thuật cơ sở, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

Tính hợp lý, hợp pháp của TTHC trên được đánh giá cụ thể tại Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS; chi phí tuân thủ TTHC tại Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM theo phụ lục gửi kèm.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Dự thảo Nghị định chỉ sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến trình tự, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết và cách thức thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực mỹ thuật.

Thẩm quyền giải quyết các thủ tục này vẫn giữ nguyên theo quy định hiện hành, cụ thể là phân định giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tùy theo quy mô và tính chất của từng hoạt động. Do đó, dự thảo Nghị định không có nội dung phát sinh việc phân cấp, phân quyền mới hoặc điều chỉnh thẩm quyền giữa các cấp, các cơ quan trong hệ thống quản lý nhà nước về hoạt động mỹ thuật

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ trong giải quyết thủ tục hành chính. Nội dung dự thảo đã bổ sung quy định cụ thể về phương thức nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục như thông báo tổ chức thi sáng tác, cấp phép triển lãm, sao chép tác phẩm và tổ chức trại sáng tác điêu khắc. Quy định này cho phép tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục mọi lúc, mọi nơi, giảm đáng kể chi phí đi lại, thời gian chờ đợi và nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

Bên cạnh đó, việc đơn giản hóa thành phần hồ sơ và chuẩn hóa mẫu hồ sơ theo hướng sử dụng Số định danh cá nhân góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình số hóa, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý và khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Quy định thời hạn giải quyết được rút ngắn (từ 07 ngày xuống còn 05 ngày làm việc) cũng thúc đẩy việc ứng dụng các phần mềm quản lý hồ sơ, nâng cao hiệu quả xử lý công việc nội bộ và hạn chế tình trạng tồn đọng, chậm trễ.

Dự thảo Nghị định đồng thời phù hợp với định hướng phát triển Chính phủ số, công dân số và các giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Việc thừa nhận và quy định cụ thể về tổ chức triển lãm trên không gian mạng tạo cơ sở pháp lý vững chắc để các địa phương triển khai các nền tảng công nghệ, hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý hoạt động mỹ thuật theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả hơn trong kỷ nguyên số.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo Nghị định không phát sinh vấn đề liên quan đến bình đẳng giới; tuy nhiên, trong quá trình thực thi cần bảo đảm nguyên tắc không phân biệt đối xử và tạo cơ hội tiếp cận bình đẳng cho mọi tổ chức, cá nhân.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Dự thảo Nghị định không phát sinh các nội dung mang tính đặc thù gây ảnh hưởng tiêu cực đến chính sách dân tộc. Tuy nhiên, các quy định mới về đơn giản hóa thủ tục hành chính và phương thức tiếp nhận kết quả linh hoạt (trực tuyến hoặc trực tiếp) đã gián tiếp hỗ trợ đồng bào các dân tộc thiểu số, đặc biệt là tại vùng sâu, vùng xa, có thêm điều kiện thuận lợi để đăng ký các hoạt động mỹ thuật, tổ chức triển lãm và giữ gìn bản sắc văn hóa đặc trưng. Các chính sách sửa đổi bám sát nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết và tôn trọng sự đa dạng văn hóa giữa các dân tộc; đồng thời tạo hành lang pháp lý để phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống mỹ thuật tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Việc tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghệ thuật tại cơ sở sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe cộng đồng cho người dân ở mọi vùng miền.

III. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1: Biểu mẫu đánh giá tác động của thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định.

2. Phụ lục 2: Bản tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định.